|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT KIM ĐỘNG  **TRƯỜNG TH&THCS PHÚ THỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **/**CL-TH&THCSPT | *Phú Thịnh, ngày tháng 9 năm 2021* |

**PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC**

**XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2026**

**TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

*Căn cứ Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hòa nhập quốc tế”;*

*Căn cứ vào chỉ thị số 05/CT-CTUBND ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện về việc thực hiện nhiệm vụ chủ yếu của ngành GD&ĐT huyện Kim Động,*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kì 2020 – 2025 và Nghị quyết HĐND xã nhiệm kì 2021 - 2026 về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.*

*Trên cơ sở đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020 của trường Tiểu học Phú Thịnh và trường THCS Phú Thịnh. Trường TH&THCS Phú Thịnh xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 -2026 và tầm nhìn đến năm 2030 như sau:*

**I. TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG:**

**1. Tóm tắt về nhà trường** :

Xã Phú Thịnh là một xã thuần nông, nằm cách xa trung tâm huyện Kim Động, cách huyện lỵ 9 km. Vị trí địa lí của xã: Phía bắc giáp xã Thọ Vinh, Phía nam giáp Mai Động, Phía đông giáp xã Đức Hợp và xã Đồng Thanh, Phía tây giáp Sông Hồng. Xã Phú Thịnh có diện tích đất tự nhiên 482,28 ha, diện tích đất canh tác 261 ha, có tổng dân số là 6.969 người. Thu nhập của nhân dân từ sản xuất nông nghiệp đã chuyển sang công nghiệp và các ngành nghề, dịch vụ như: Lao động tại các công ty, nhà máy, thợ mộc, thợ nề, cơ khí nhỏ ...

Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Phú Thịnh được thành lập ngày 01/9/2021 theo Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND huyện Kim Động về thành lập Trường TH&THCS Phú Thịnh trên cơ sở sáp nhập Trường Tiểu học Phú Thịnh với Trường Trung học cơ sở Phú Thịnh thành Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Phú Thịnh. Trường gồm có 2 điểm trường đều nằm ở trung tâm xã. Cả hai điểm trường có khuôn viên rộng rãi thoáng mát, hệ thống cây xanh được quy hoạch khoa học, góp phần tạo nên cảnh quan sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện”.

Trong những năm học trước khi sáp nhập, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền xã Phú Thịnh, sự nghiệp giáo dục đã phát triển toàn diện và đạt được những kết quả quan trọng 2 nhà trường nhiều năm liền được công nhận tập thể lao động tiên tiến và luôn đứng tốp đầu trong huyện về chất lượng giáo dục. Cơ sở vật chất từng bước được kiên cố và đồng bộ, hằng năm được đầu tư nâng cấp thường xuyên, cơ bản đảm bảo theo quy định. Năm 2015, Trường TH Phú Thịnh được công nhận đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2, năm 2017, Trường THCS Phú Thịnh được công nhận đạt Chuẩn quốc gia. Chất lượng giáo dục của hai nhà trường từng bước được nâng lên. Việc huy động trẻ đến trường đúng độ tuổi đạt 100%. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên tại trường Tiểu học Phú Thịnh và Trung học cơ sở Phú Thịnh được sắp xếp hợp lý, cơ bản đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng.

**2/ Điểm mạnh:**

*a.Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*:

\* Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 44 người.

- CBQL: 03 người, trình độ ĐHSP: 03, đã được bồi dưỡng công tác QLGD, có khả năng lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ được  giao;

- Tổng phụ trách Đội: Giáo viên Âm nhạc kiêm nhiệm;

- Giáo viên: 35 người (35 biên chế, 0 hợp đồng), trong đó:

+ Khối THCS: 15 người (13 biên chế, 02 hợp đồng) Toán: 2, Lý: 1, Sinh: 1, Hóa: 2, Công nghệ: 0, Thể dục: 1, Tin học: 1, Ngữ Văn: 2, Lịch sử: 2, Địa lý: 1, Giáo dục công dân: 1, Tiếng Anh: 1, Nhạc:1, Mỹ thuật :1.

+ Khối Tiểu học: Giáo viên: 20 người (20 biên chế, 0 hợp đồng), trong đó: Thể dục: 0, Tiếng Anh: 02, Nhạc :01, Mỹ thuật: 01. Giáo viên văn hóa Tiểu học: 16.

+ Nhân viên (sau khi sáp nhập) hiện có: 03 người, trong đó: Nhân viên Văn thư - Thủ quỹ: 01 ; Kế toán: 01; Thư viện – thiết bị: 01.

          Nhìn chung đội ngũ giáo viên  đảm bảo đủ về số lượng và cơ cấu, đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hiện nay;

- Hiệu trưởng nhà trường đã có nhiều năm làm quản lý nên có những kinh nghiệm và hiểu biết rất rõ về giáo dục. Ngoài ra bản thân hiệu trưởng có nhiều cố gắng đầu tư, sáng tạo trong công tác tổ chức quản lý, xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế nhà trường và tình hình địa phương của xã Phú Thịnh. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất, đổi mới và kế hoạch xây dựng kiểm tra nội bộ mang tính toàn diện các mặt hoạt động của nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

          - Đội ngũ giáo viên tiếp tục được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ;  thường xuyên tổ chức bồi dưỡng đội ngũ thông qua hội thảo, chuyên đề, trao đổi phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá hoặc bồi dưỡng qua dự giờ tập thể, và qua các đợt hội giảng.

          - Tổ chức triển khai bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên ở 2 bậc học theo đúng tiến độ và kế hoạch đề ra.

          - Kết quả thi giáo viên dạy giỏi các môn văn hóa cấp huyện đạt 4 đ/c (trong đó khối Tiểu học đạt 1 đ/c; khối THCS đạt 3 đ/c).

         - Việc  kiểm tra nội bộ được chú trọng trong đó nhà trường tập trung kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo hướng  dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, trực tiếp là Phòng GD&ĐT. Nhà trường đã chú trọng việc kiểm tra theo chức năng nhiệm được giao cho mỗi cán bộ, giáo viên. Trong năm học 2020 – 2021, trường đã kiểm tra hoạt động sư phạm được 25 cán bộ, giáo viên, nhân viên, kết quả xếp loại tốt 20 Đ/c; Khá 5 Đ/c.

          \* Tổng số Đảng viên của Chi bộ: 34 đ/c, trong đó đảng viên nữ 27: đ/c;

          - Chi bộ Đảng đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, các nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường  đều được Ban chi ủy bàn bạc, thống nhất trước khi triển khai, tổ chức thực hiện trong các hoạt động của nhà trường. Hằng năm, Chi bộ đã thực hiện việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Năm 2020, có 100% Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 4 đ/c chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; chi bộ đạt trong sạch vững mạnh.

*b. Qui mô phát triển trường lớp học sinh:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | Bước vào năm học 2021 – 2022, trường có tổng số 858 học sinh gồm 24 lớp, trong đó nữ 382 học sinh; Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1, lớp 6 đạt 100% . Cụ thể chia theo các khối lớp như sau:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Khối** | **Số lớp** | **Tổng số HS** | **Nữ** | **Dân tộc thiểu số** | **Ghi chú** | | 1 | 3 | 106 | 50 |  |  | | 2 | 3 | 99 | 50 |  |  | | 3 | 3 | 98 | 47 |  |  | | 4 | 3 | 118 | 48 |  |  | | 5 | 3 | 98 | 40 |  |  | | 6 | 2 | 66 | 35 |  |  | | 7 | 2 | 79 | 29 |  |  | | 8 | 2 | 80 | 27 |  |  | | 9 | 2 | 114 | 56 |  |  | | ***Tổng*** | **22** | **858** | **382** |  |  | |

*c. Chất lượng học sinh.*

\* Học sinh giỏi các cấp

       Học sinh giỏi cấp huyện:

       -  Khối Tiểu học:

              + Giao lưu Olimpích tiếng anh: 01 em đạt giải nhất 04 đạt giải KK

              + Tuyên dương học sinh tiêu biểu, toàn diện: 01  em.

       - Khối THCS:

             + Thi học sinh giỏi các môn văn hoá lớp 9 cấp huyện đạt 07 em (01 em giải ba).

              + Tham gia HKPĐ (GDTC) đạt 01 em (01 giải nhất môn chạy 800m).

       \* Tỷ lệ lên lớp thẳng TH: 505 em = 97,3%; THCS: 334/354 em = 94,3%;

       \* Tỷ lệ hoàn thành CTTH tiểu học và tốt nghiệp THCS đạt 100%.

       \* Bồi dưỡng thêm trong hè: TH: 14 em thi lại, 7 đạt 50%; THCS: 20; thi lại đạt 20/20

*d. Về cơ sở vật chất :*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hiện trạng** | **Số lượng** | **Diện tích (m2)** | **Chia ra** | | | | | **Ghi chú** |
| **Khối tiểu học** | | **Khối THCS** | | |  |
| Khuôn viên | 02 | 10.283m2 | 01 |  | 01 |  | 11,74m2/HS | |
| Khối phòng học | 24 | 960 m2 | 15 | 600 m2 | 9 | 360 m2 | Kiên cố | |
| Phòng học bộ môn | 06 | 300 m2 |  |  | 06 | 300 m2 | Kiên cố | |
| Khối phòng phục vụ học tập |  |  |  |  |  |  |  | |
| - Thư viện | 02 | 118 m2 | 01 | 88 m2 | 01 | 30 m2 | Kiên cố | |
| - Phòng thiết bị giáo dục | 02 | 80 m2 | 01 | 40 m2 | 01 | 40 m2 | Kiên cố | |
| - Phòng truyền thống và HĐ Đội | 02 | 80 m2 | 01 | 40 m2 | 01 | 40 m2 | Kiên cố | |
| Khối phòng hành chính |  |  |  |  |  |  |  | |
| - Phòng Hiệu trưởng | 01 | 20 m2 |  |  | 01 | 20 m2 | Kiên cố | |
| - Phòng Phó Hiệu trưởng | 02 | 40 m2 | 01 | 20 m2 | 01 | 20 m2 | Kiên cố | |
| - Văn phòng | 01 | 20 m2 |  |  | 01 | 20 m2 | Kiên cố | |
| - Phòng Y tế | 02 | 40 m2 | 01 | 20 m2 | 01 | 20 m2 | Bán Kiên cố | |
| -Phòng tổ chuyên môn | 04 | 80 m2 | 02 | 40 m2 | 02 | 40m2 | Kiên cố | |
| -Phòng văn thư | 01 | 20 m2 |  |  | 01 | 20 m2 | Kiên cố | |
| -Phòng kế toán | 0 |  |  |  |  |  | Kiên cố | |
| -Phòng công đoàn | 01 | 20 m2 |  |  | 01 | 20 m2 | Kiên cố | |
| -Phòng chờ GV | 0 |  |  |  |  |  | Bán kiên cố | |
| - Phòng bảo vệ | 02 | 32 m2 | 01 | 12 m2 | 01 | 20 m2 | Bán kiên cố | |
| - Nhà vệ sinh dành cho giáo viên | 02 | 10 m2 | 01 | 5 m2 | 01 | 5 m2 | Đảm bảo | |
| - Nhà vệ sinh dành cho học sinh | 03 | 70 m2 | 02 | 40 m2 | 01 | 30 m2 | Đảm bảo | |
| - Nhà để xe cho GV | 02 | 70 m2 | 01 | 30 m2 | 01 | 40 m2 | Đảm bảo | |
| - Nhà để xe cho HS | 02 | 270 m2 | 01 | 120 m2 | 01 | 150 m2 | Đảm bảo | |

Theo dự báo đến năm 2026, quy mô tăng dân số xã Phú Thịnh không có biến động lớn. Vì vậy, số phòng học và cơ sở vật chất hiện có của nhà trường cơ bản sẽ đáp ứng được việc thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục.

*đ. Tóm tắt thành tích của nhà trường các năm qua:*

-  Toàn trường đã triển khai các cuộc vận động lớn của Đảng và Nhà nước, của  ngành giáo dục có hiệu quả tác động làm chuyển biến tốt  các hoạt động giáo dục, hoàn thành tốt nhiệm vụ các năm học.

- Giữ vững chất lượng giáo dục ổn định:

             + Tỉ lệ được công nhận lên lớp đạt 99%, Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và tốt nghiệp THCS đạt 100% .

             + Tỉ lệ học sinh khá, giỏi luôn đạt và vượt kế hoạch; tỉ lệ  học sinh yếu, kém được hạn chế ; nhà trường đã có học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

-  Tham gia các phong trào và Hội thi ở cấp huyện, cấp tỉnh đạt thành tích cao: Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cuộc thi Thiết kế bài giảng Elearning cấp tỉnh.

-  Cơ sở vật chất, môi trường cơ bản xanh, sạch, trường học từng bước được đầu tư.

-  Nhà trường được công nhận đơn vị tiên tiến giáo dục thể chất, công nhận đạt chuẩn Cơ quan văn hóa nhiều năm liền.

- Tổng kết Phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” nhà trường đạt mức khá.

- Tập thể nhà trường nhiều năm liền được UBND huyện Kim Động công nhận tập thể lao động tiên tiến.

- Chi bộ đạt Chi bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu nhiều năm liền, Công đoàn cơ sở đạt Công đoàn cơ sở vững mạnh, được Liên đoàn lao động huyện tặng giấy khen,  Liên Đội Thiếu niên đạt Liên Đội mạnh.

**3/ Điểm hạn chế:**

*- Tổ chức quản lý của Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:*

+ Mô hình nhà trường là mô hình trường TH&THCS, số lượng lớp mỗi cấp học nhiều. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng chưa có nhiều kinh nghiệm thực tế trong công tác quản lý nhà trường liên cấp.

+ Điều kiện về nguồn lực tài chính đáp ứng cho công tác quản lý và các hoạt động giáo dục theo yêu cầu ngày càng đổi mới còn có phần hạn chế.

*- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:*

+ Đội  ngũ giáo viên còn chênh lệch về trình độ, việc bố trí công tác có khó khăn, chưa phát huy cao tiềm lực.

+ Một bộ phận giáo viên tiếp cận công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp giảng dạy bộ môn còn hạn chế; Năng lực tiếp cận và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của một số nhân viên chưa thuần thục.

*- Chất lượng học sinh*:  Bước đầu chuyển biến có tính ổn định, nhưng vẫn còn học sinh ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt.

*- Cơ sở vật chất:*  Chưa có nhà đa năng, mặt bằng khuôn viên sân trường còn trũng, vào mùa mưa thoát nước chậm, khu bãi tập của học sinh tại điểm trường THCS diện tích còn hạn chế.

*- Trang thiết bị dạy học:*  Một số trang thiết bị ở các phòng học bộ môn đã xuống cấp, số máy tính trong phòng Tin học còn thiếu, một số máy đã hỏng hóc.

*- Kinh phí ngân sách:* phục vụ các hoạt động giáo dục còn hạn chế.

**4/ Thời cơ:**

- Thực hiện Nghị quyết số Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kì 2020 – 2025 và Nghị quyết HĐND xã Phú Thịnh nhiệm kì 2021 - 2026 về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo đều nhấn mạnh đến việc quan tâm đầu tư phát triển sự nghiệp giáo dục của xã trong đó có trường TH&THCS Phú Thịnh, xã đã xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền xã Phú Thịnh, sự nghiệp giáo dục đã phát triển toàn diện và đạt được những kết quả quan trọng 2 nhà trường nhiều năm liền được công nhận tập thể lao động tiên tiến và luôn đạt mức khá trong huyện về chất lượng giáo dục. Cơ sở vật chất kỹ thuật từng bước được kiên cố và đồng bộ, chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên. Đây chính là nguồn lực quan trọng để nhà trường phấn đấu đạt những mục tiêu chiến lược đề ra.

- Đa số phụ huynh có nhận thức đúng công tác đổi mới, mục tiêu giáo dục, tin tưởng và hỗ trợ tốt các hoạt động giáo dục, xây dựng nhà trường ngày càng vững mạnh.

- Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường luôn đoàn kết, nhất trí, đa số là giáo viên trẻ, khỏe, nhiệt tình tâm huyết với nghề có tinh thần trách nhiệm cao. Trong giảng dạy, các đồng chí giáo viên luôn đổi mới phương pháp, tự học tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Trình độ dân trí trong xã những năm gần đây được nâng cao, sự quan tâm đến GD được thể hiện rõ nét, đặc biệt không có học sinh bỏ học và bỏ học giữa chừng, phổ cập đúng độ tuổi đạt tỉ lệ cao. Hội cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả, tâm huyết với trường, nhiệt tình, chăm lo, tạo điều kiện cho con em học tập.

- Đại đa số các em học sinh đều ngoan, chăm chỉ học tập, tích cực tham gia các phong trào của trường, lớp đề ra.

- Nhà trường có đủ phòng học đảm bảo mỗi lớp 1 phòng. Các phòng học có đủ bàn ghế cho GV, HS, hệ thống điện, quạt cũng như các trang thiết bị khác.

**5. Thách thức**

Xã Phú Thịnh là một xã thuần nông có diện tích đất tự nhiên 738 ha, diện tích đất canh tác 475 ha, có tổng dân số là 6.680 người. Thu nhập của nhân dân từ sản xuất nông nghiệp đã chuyển sang công nghiệp và các ngành nghề, dịch vụ như: Lao động tại các công ty, nhà máy, thợ mộc, thợ nề, cơ khí nhỏ….

Kinh tế địa phương có phát triển nhưng chưa cao, thu nhập người dân trong vùng còn thấp.

Một số gia đình thường xuyên đi làm ăn xa, các em ở nhà một mình hoặc ở nhà với ông bà khó khăn cho việc quản lý các em.

Một số phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng về việc học tập của con em mình, còn có tư tưởng “khoán trắng” cho nhà trường.

Trường có sân chơi bãi tập diện tích nhỏ hẹp, chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trong việc vui chơi và luyện tập thể dục thể thao của học sinh.

**6. Xác định các vấn đề ưu tiên:**

- Tập trung các giải pháp tích cực giữ vững số lượng học sinh trong nhà trường, ngăn ngừa và hạn chế bỏ học, bồi dưỡng học sinh giỏi, nâng chất lượng học tập của học sinh yếu kém;  giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục ngày càng bền vững .

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có đủ năng lực và tâm huyết thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của nhà trường trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy -học và công tác quản lý phù hợp, thiết thực theo hướng ngày càng tiếp cận công nghệ mới để nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả công tác.

- Đổi mới công tác quản lý , kiểm tra và tự đánh giá đúng chuẩn đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn nghề nghiệp.

- Xây dựng văn hoá Nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tiến tới xây dựng trường học hạnh phúc

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp các công trình, duy tu sửa chữa hạn mục xuống cấp, tăng cường trang thiết bị dạy học, thực hành bộ môn và phương tiện công nghệ thông tin.

- Xây dựng các phòng chức năng, đầu tư trang thiết bị, sân chơi, bãi tập để phục vụ cho công tác dạy học.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút nguồn lực tinh thần, vật chất từ các đơn vị, cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức, đoàn thể ... cha mẹ học sinh và nhân dân.

**II.** **SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CƠ BẢN VÀ TẦM NHÌN:**

**1. Tầm nhìn**

- Mô hình nhà trường đến năm 2031 là trường có chất lượng giáo dục toàn diện loại khá của huyện Kim Động, có cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị đầy đủ và hiện đại.

- Nhà trường là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng.

- Phấn đấu là một trong những trường có nề nếp, có chất lượng khá tốt và ổn định, là bộ mặt giáo dục của huyện và là đơn vị trong tốp đầu của huyện.

**2. Sứ mệnh**

- Xây dựng được nhà trường dạy và học có nề nếp - kỹ cương - đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng. Tạo điều kiện cần và đủ để học sinh của trường tự tin khi tham gia lao động xã hội và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

         - Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, có chất lượng cao, tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị ngày càng đẩy đủ và hiện đại để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập và phát triển toàn diện về nhân cách.

- Các giá trị cơ bản để thực hiện sứ mệnh:

+ Tinh thần trách nhiệm + Tinh thần đoàn kết;

+ Tinh thần hợp tác       + Tinh thần cầu tiến;

+ Tính trung thực  + Tính sáng tạo;

+ Lòng tự trọng + Lòng nhân ái.

+ Khát vọng vươn lên + Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững.

**III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:**

**1. Mục tiêu:**

1.1. Mục tiêu tổng quát:

- Xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục phù hợp với mô hình giáo dục hiện đại, và  xu thế phát triển của  địa phương, của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong  điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Có môi trường thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục và giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, tiến tới đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2027.

- Tạo dựng được môi trường học tập, xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn có được niềm tin của cấp uỷ, chính quyền và nhân dân địa phương.

1.2. Các mục tiêu cụ thể và lộ trình:

- *Mục tiêu ngắn hạn*:  Đến năm 2021, Trường TH&THCS Phú Thịnh giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, cơ sở vật chất, kỹ thuật trang thiết bị dạy học và CNTT được tăng cường, đáp ứng nhu cầu dạy - học.

- *Mục tiêu trung hạn*: Đến năm 2022, trường TH&THCS Phú Thịnh đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2026 ; cơ sở vật chất - kỹ thuật trang thiết bị đầy đủ; sửa chữa và xây mới các phòng chức năng, phòng học bộ môn theo quy định của trường chuẩn quốc gia..

- *Mục tiêu dài hạn*: Đến năm 2031, nhà trường đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định bền vững đứng trong tốp đầu của huyện.

+ Cơ sở vật chất – kỹ thuật đầy đủ, trang thiết bị cơ bản hiện đại;

+ Trường có chất lượng giáo dục toàn diện, phù hợp với mô hình giáo dục hiện đại và xu thế phát triển của địa phương, của cả nước.

+ Học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, có đầy đủ kiến thức, kỹ năng để học lên, đào tạo nghề sau bậc THCS để học sinh có kỹ năng lao động hòa nhập cuộc sống.

**2. Chỉ tiêu:**

*2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên,* *nhân viên*:

        - *Cán bộ quản lý*:  Hoàn thành đào tạo, có kỹ năng ứng dụng CNTT, ngoại ngữ, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong quản lý.

- *Giáo viên*:

- 100% giáo viên được kiểm tra đánh giá về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động sư phạm và đước xếp loại tốt, 100% cán bộ giáo viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên. Hằng năm, có từ 3 đến 5 GV đạt GV giỏi cấp huyện.

          + Đến 2026, 100% đạt chuẩn trình độ Tin học, sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong dạy học và công tác, có kỹ năng tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

          + Đến 2031, 100% giáo viên tốt nghiệp Đại học, có giáo viên theo học đào tạo sau Đại học, có kỹ năng ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

  - *Nhân viên*:  Đạt chuẩn đào tạo từ Đại học trở lên; có kỹ năng sử dụng thành thạo máy móc, phương tiện CNTT đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công tác, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong công tác.

*2.2. Học sinh*:

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 09 buổi/tuần; 100% học sinh khối lớp 1, 2 được học môn Tiếng Anh.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh lớp 1, 2 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- Duy trì sĩ số học sinh trên 99%, bỏ học dưới 1% .

- Xếp loại học lực : Loại giỏi 10%; loại khá 35%, loại trung bình 50 %, loại yếu dưới 4%, dưới 1% học sinh ở lại lớp.

- Xét công nhận tốt nghiệp THCS đạt 100%; hiệu quả đào tạo trên 98 %.

- Học sinh giỏi cấp huyện lớp lớp 9 đạt tỉ lệ trên 65 % so với số học sinh tham gia dự thi.

- Xếp loại phẩm: Loại tốt 65 %; loại khá 33 %; loại đạt dưới 2%.

- Tỉ lệ học sinh TN THCS đạt: 100%; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp, tỉ lệ học sinh sau TN THCS thi đỗ vào các trường THPT trên địa bàn huyện đạt tỉ lệ trên 75%, 25% còn lại tham gia học các trường đào tạo nghề.

- Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học và THCS cấp độ 3.

   - Học sinh có kỹ năng sống cơ bản, giao tiếp văn hóa, tự nguyện tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.

         - 100% đạt yêu cầu trở lên về kiểm tra thể lực theo chuẩn của Bộ GD&ĐT.

Phương châm hành động: *“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.*

**IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

**1. Các giải pháp chung:**

- Tuyên truyền trong CB,GV,NV về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “ Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hòa nhập quốc tế”;  về nội dung kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường, nâng cao nhận thức và hành động của tập thể, tập trung xây dựng và phát huy truyền thống đoàn kết, phát huy tiềm lực của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026 và tầm nhìn đến năm 2031.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường, xây dựng ý thức thực hiện và tôn vinh sự thể hiện các giá trị cơ bản để thực hiện sứ mệnh của nhà trường .

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với địa phương, gia đình và xã hội, với các cơ quan, đơn vị, cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể và nhân dân.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường, các tổ công tác, các đoàn thể trong việc thực thi nhiệm vụ và phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung của toàn trường.

**2. Các giải pháp cụ thể:**

*2.1.  Tổ chức bộ máy*:

- Kiện toàn và ngày càng nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức bộ máy nhà trường, bố trí, phân công nhiệm vụ hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của mỗi CB,GV,NV phù hợp với hoàn cảnh, tạo điều kiện để CB,GV,NV hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ bộ môn, tổ văn phòng trong nhà trường.

*2.2. Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ*:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách mẫu mực sư phạm; đoàn kết, tâm huyết với nghề, có ý thức trách nhiệm xây dựng nhà trường phát triển.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, bồi dưỡng về chuyên môn - nghiệp vụ dạy học và quản lý bằng các hình thức tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, cử đi học,  khuyến khích và tạo điều kiện để CB,GV,NV học tập nâng cao trình độ chuẩn đại học và sau đại học.

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của CB,GV,NV theo chuẩn nghề nghiệp, chuẩn thi đua, đề nghị công nhận, khen thưởng đúng thành tích.

- Tập trung bồi dưỡng cán bộ quản lý từ trường đến tổ, chọn cử, bổ nhiệm và đề bạt bổ nhiệm, định hướng quy  hoạch cán bộ có tính kế thừa và lâu dài. .

- Không ngừng cải thiện môi trường làm việc thoải mái, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết và hợp tác, chia sẻ khó khăn.

- Tạo điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi CB,GV,NV yên tâm, tin tưởng, làm việc vì uy tín và danh dự của nhà trường.

*2.3*. *Nâng cao chất lượng giáo dục*:

- Nâng cao hiệu quả và chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh đúng chuẩn. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, rèn cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Tập trung huy động và duy trì sĩ số, hạn chế bỏ học, yếu kém và lưu ban; định hướng và bồi dưỡng cho học sinh phương pháp học tập tích cực có sự hỗ trợ của phương tiện CNTT.

- Chuẩn bị lực lượng, điều kiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới phương pháp theo nội dung đổi mới.

*2.4. Tăng cường cơ sở vật chất*:

- Tăng cường cơ sở vật chất-kỹ thuật, trang thiết bị, đồ dùng dạy học và ngày càng hoàn thiện các phòng bộ môn phục vụ học tập và thực hành, thí nghiệm, nâng cấp và ngày càng hoàn thiện sân bãi TDTT, khu vui chơi, các phương tiện truyền thông.

- Tiếp tục trang bị bổ sung phương tiện, trang thiết bị công nghệ thông tin hàng năm đủ điều kiện mở rộng ứng dụng đáp ứng yêu cầu; phát huy hiệu quả sử dụng mail công vụ.

- Kiến nghị tiếp tục đầu tư xây sửa chữa, bổ sung trang thiết bị phòng học bộ môn... theo quy định của trường chuẩn quốc gia và nâng cấp mặt bằng sân và hệ thống thoát nước tại điểm trường THCS.

*2.5  Kế hoạch - tài chính*:

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của  nhà trường.

- Xây dựng phương án chi tiêu nội bộ nguồn ngân sách, nguồn thu học phí phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của nhà trường và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ từng năm học; thực hiện tốt phương án chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, thu hút ngoại lực .

- Thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh sử dụng có hiệu quả các nguồn vận động hỗ trợ các hoạt động giáo dục và xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất.

- Thu hút và sử dụng đúng mục đích các nguồn lực từ xã hội hóa giáo dục.

*2.6. Tuyên truyền và* *quảng bá về nhà trường*:

- Nâng cao chất lượng thông tin website của trường để quảng bá trên mạng. Cung cấp thông tin về hoạt động giáo dục của trường, gửi bài trên Website của Phòng GD&ĐT, viết bài gửi các báo và tạp chí; khuyến khích giáo  viên  tham gia các hoạt động của ngành, các Hội thi cấp huyện, cấp tỉnh, hoạt động xã hội, cộng đồng.

- Xây dựng và phát huy truyền thống nhà trường, văn hóa nhà trường, quảng bá hình ảnh nhà trường bằng nhiều hình thức, phương tiện và lực lượng tham gia; ghi nhận sự thành đạt của từng thế hệ học sinh sau khi học hết bậc THCS, học lên hoặc vào đời lập nghiệp; Từng bước tổ chức Ngày hội trường dành cho cựu học sinh, quảng bá về truyền thống nhà trường.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng đến toàn bộ GV – NV – CMHS sau khi được phòng GD & ĐT phê duyệt. Trong đó chú ý đến sứ mạng – tầm nhìn – các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới – phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

**2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

***2.1. Giai đoạn 1*:** Trong năm học 2021 -2022.

Rà soát, xây dựng, bổ sung CSVC, … chuẩn bị các điều kiện để để nghị kiểm tra công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng cấp độ 2, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 trong năm 2021.

***2.2. Giai đoạn 2*:** Từ năm 2022 - 2026

Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường TH&THCS đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc, cờ thi đua của Tỉnh, bằng khen Bộ Giáo dục đào tạo.

***2.3. Giai đoạn 3*:** Từ năm 2026 đến năm 2031.

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

**3.** **Phân công nhiệm vụ cụ thể**

a. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược; Thành lập Ban chỉ đạo triển khai và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện định kỳ hằng năm theo lộ trình; quản lý và xây dựng, phát huy các nguồn lực thực hiện kế hoạch .

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu có liên quan đến nhiều đơn vị, tổ chức.

b. Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể; phân công nhiệm vụ và kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục của giáo viên; đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục; khắc phục những biến động về chất lượng giáo dục .

c. Đối với tổ trưởng bộ môn, tổ trưởng Văn phòng:

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch của tổ từng năm học bám sát kế hoạch nhà trường năm học và Kế hoạch chiến lược phát triển; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ. Dự báo khả năng và đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển.

- Triển khai thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên hàng năm, nâng cao năng lực giảng dạy bộ môn và giáo dục học sinh

d. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo và năng lực giảng dạy, giáo dục, năng lực công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng, phát triển và quảng bá về trường mình.

đ. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hằng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ của đoàn thể từng năm học, thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của đoàn thể mình thực hiện đạt mục tiêu và thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trong kế hoạch chiến lược; góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những giải pháp phù hợp để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

e. Đối với học sinh: Không ngừng học tập, rèn luyện; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và phong trào thi đua của nhà trường , khắc phục khó khăn để vươn lên học tốt, có hoài bão và định hướng tương lai, rèn luyện kỹ năng sống để hoà nhập tốt với cuộc sống.

f. Ban đại diện cha mẹ học sinh: Tham gia góp ý việc triển khai thực hiện Kế hoạch; cộng tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục, xây dựng, tăng cường cơ sở vật chất và vận động xã hội hóa giáo dục; cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và ủng hộ việc thực hiện mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, quan tâm chăm sóc và tạo điều kiện tốt để con em học tập, được rèn luyện ở trường học và có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

**VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ.**

- Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

- Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CB, GV, NV và học sinh.

- Đề nghị UBND huyện Kim Động, UBND xã Phú Thịnh tiếp tục quan tâm, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất; tạo điều kiện về kinh phí đề nhà trường mua sắm, bổ sung thiết bị trường học nói chung, thiết bị dạy học nói riêng đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của việc tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục, nhất là việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trên đây là toàn bộ "Kế hoạch chiến lược phát triển Trường TH&THCS Phú Thịnh giai đoạn 2021 -2026 và tầm nhìn đến năm 2031". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa thành chương trình hành động, sát hợp với tình hình thực tế nhà trường, địa phương và yêu cầu phát triển của ngành, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hòa nhập quốc tế”./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT Kim Động (b/c và     đề nghị phê duyệt Kế hoạch);  - Các P.HT, Các tổ bộ môn, tổ VP;  - Lưu: VP. | *Phú Thịnh, ngày 15 tháng 9 năm 2021*  **HIỆU TRƯỞNG**        **Nguyễn Công Nguyên** |

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT**